TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2024/HS-PT
Ngày 26 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út
Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miễn
Ông Nguyễn Trọng Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Vào ngày 26 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 150/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo có kháng cáo Lê Ánh Ng. đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 189/2023/HS-ST ngày 15 – 11 – 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Họ và tên: Lê Ánh Ng., sinh năm 1972; tại Cà Mau; nơi cư trú: ấp C. KH, xã HTK, huyện TH. B, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Phước và bà Nguyễn Thị Tám; chồng: Huỳnh Văn An; con: 02 người; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/6/2023 cho đến nay, (Bị cáo có mặt).

- *Bị hại:* Chị Ong Thụy Phương Linh, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 19/52, đường Lý Thường Kiệt, khóm 4, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 19/4/2023, bị cáo Lê Ánh Ng. đi xe máy biển kiểm soát số 94K1-721.87 từ nhà ấp Cây Khô, xã Hồ Thị Kỷ, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Cà Mau do Huỳnh Văn An (chồng của Ng.) điều khiển để đi khám bệnh cho ông Lê Văn Phước (cha ruột Ng.). Đến

khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, ông Phước được Bác sĩ khám và chỉ định qua Bệnh viện phổi điều trị, Ng. kêu xe chở ông Phước đi ra từ phòng cấp cứu. Lúc này Ng. nhìn thấy chị Ong Thụy Phương Linh đang ngồi ăn trên lan can, kế bên có để cái túi xách, sau đó chị Linh đi vào khoa cấp cứu không đem túi xách theo. Thấy không có người trông coi nên Ng. nảy sinh ý định trộm túi xách.

Ng. lén lút lấy túi xách của chị Linh bỏ vào giỏ xách màu vàng của bà Nguyễn Thị Tám (mẹ của Ng.) cùng lên xe ô tô đã thuê đưa ông Phước đi. Khi sắp xếp cho ông Phước ổn định ở Bệnh viện, Ng. lấy túi xách vừa trộm được lên xe máy để anh An chở về. Khi về đến nhà, thấy túi xách lạ nên anh An hỏi: Túi xách ở đâu mà có thì Ng. nói nhặt được ở Bệnh viện nên anh An không hỏi gì thêm. Ng. kiểm tra phát hiện bên trong túi xách có các tài sản gồm: Tiền Việt Nam là: 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng), gồm 100 tờ mệnh giá 500.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen; 01 thẻ căn cước công dân; 01 Bảo hiểm y tế; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietinbank, tất cả mang tên Ong Thụy Phương Linh. Sau khi phát hiện mất tài sản, chị Linh trình báo Công an phường 6 trích xuất camera xác định đối tượng là Lê Ánh Ng.. Qua làm việc, Ng. thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của chị Ong Thụy Phương Linh.

Tang vật tạm giữ gồm:

- Tiền Việt Nam loại Polyme mệnh giá 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng), số lượng 100 (một trăm) tờ, tổng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng);

- 01 Thẻ căn cước công dân số 096185021560 mang tên Ong Thụy Phương Linh cấp ngày 26/01/2022;

- 01 Thẻ bảo hiểm y tế số GD 4960103410969 mang tên Ong Thụy Phương Linh cấp ngày 29/6/2017;

- 01 Thẻ ATM ngân hàng Viettinbank mang tên Ong Thụy Phương Linh;

- 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số máy MQ8L2VN/A, số sêri FD5W50CDJCM2, dung lượng 64GB, Imei:35 297809 7326640, ICCID 89840200011159187440;

- 01 Túi xách màu đen, sọc ca rô.

Các tài sản trên hiện đã trả cho chị Ong Thụy Phương Linh quản lý.

Tang vật đã nhập kho vật chứng gồm:

- 01 áo khoác màu xanh;

- 01 nón bảo hiểm màu xanh, có dòng chữ hai bên là FWWW.facebook. com/Ngocanhcm, phía trước nón có dòng chữ Ngọc Anh của Lê Ánh Ng..

Tại Kết luận định giá tài sản số 90/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cà Mau, kết luận: Tại thời điểm ngày 19/4/2023.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen, số máy MQ8L2VN/A, số sêri FD5W50CDJCM2, dung lượng 64GB, Imei: 35 297809 7326640, ICCID 89840200011159187440, đã qua sử dụng, giá trị là 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm ngàn đồng).

+ 01 túi xách tay chéo màu đen, sọc ca rô, đã qua sử dụng: không xác định được tiêu chuẩn kỹ thuật như: Kích thước (chiều cao, rộng, dài), chất liệu của túi xách nên không thẩm định giá trị theo yêu cầu định giá.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 189/2023/HS-ST ngày 15 – 11 – 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và các Điều 106, 135, 136, 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Lê Ánh Ng. phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lê Ánh Ng. 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý tang vật, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27-11-2023, bị cáo Lê Ánh Ng. kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Lê Ánh Ng. giữ nguyên kháng cáo xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 189/2023/HS-ST ngày 15 – 11 – 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; đồng thời lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/4/2023, Lê Ánh Ng. quan sát thấy Linh ngồi ăn trên lan can, kế bên Linh có để cái túi xách quay chéo màu đen; lợi dụng sự thiếu cảnh giác của chị Ong Thụy Phương Linh khi đi vô Khoa cấp cứu để lại túi xách, nên bị cáo đã lén lút trộm cắp túi xách của chị Linh, trong túi xách có tiền Việt Nam là 50.000.000đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus có giá trị là 2.200.000đồng. Tổng giá trị tài sản

chiếm đoạt là 52.200.000 đồng (năm mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng) nhằm mục đích lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Hành vi phạm tội trên, Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Ánh Ng. về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét lý do kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Bị cáo cho rằng phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo lại cho rằng bị cáo chỉ nhặt tài sản chứ không trộm cắp tài sản, thấy rằng:

[2.1] Trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bị hại, bị cáo Lê Ánh Ng. quan sát thấy Linh ngồi ăn trên lan can, kế bên chị Linh có để cái túi xách quay chéo màu đen; thấy bị hại đi vô Khoa cấp cứu để lại túi xách, nên bị cáo đã lén lút trộm cắp túi xách của chị Linh (Bút lục số: 43, 46), tài sản chiếm đoạt là 52.200.000 đồng (năm mươi hai triệu hai trăm ngàn đồng). Hành vi phạm tội của bị cáo Ng. là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại khu vực bệnh viện. Bản án sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo 02 năm tù là mức phạt khởi điểm của khung hình phạt (từ 02 đến 07 năm tù), điều này đã có áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo gồm: Bị cáo Lê Ánh Ng. thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông ngoại là thương binh 2/4; phía bị hại có đơn xin bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo (quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự).

[2.2] Do bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo, nhưng bị cáo không cung cấp được tiết giảm nhẹ nào mới so với án sơ thẩm, mức án 02 năm tù cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo là đã khoan hồng; việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là cần thiết để cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt cho xã hội, vì vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, cần giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

[4] Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Ánh Ng. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 189/2023/HS-ST ngày 15–11–2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Xử phạt bị cáo Lê Ánh Ng. 02 (hai) năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Ánh Ng. phải chịu 200.000 đồng (chưa nộp).

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Huỳnh Văn Út